



Số: 128/CBTT.PVCL.22

Sóc Trăng, ngày 21 tháng 07 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM;**

- Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long**
- Mã chứng khoán: **CCL**
- Địa chỉ trụ sở chính: **Số 02, lô KTM 06, Đường số 6, Khu đô thị 5A, Phường 4, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.**
- Điện thoại: (0299) 3627 999 - Fax: (0299) 3627 888
- Người thực hiện công bố thông tin: **Trần Thị Ngọc Huệ - Người được Ủy quyền CBTT.**
- Loại thông tin công bố: ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24 giờ ☐ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết năm 2022.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết 06 tháng đầu năm 2022.
- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của NNB.

Thông tin này đã được công bố trên website Công ty: <http://pvcl.com.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- *HDQT, BKTNB; Ban TGD;*
- *CBTT, website;*
- *Lưu thư ký.*

Đại diện tổ chức
Người công bố thông tin

Trần Thị Ngọc Huệ

Số: 08/BC.HĐQT.PVCL.22

Sóc Trăng, ngày 21 tháng 07 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(06 tháng đầu năm 2022)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết (*Name of Company*): Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long
- Địa chỉ trụ sở chính (*Address of headoffice*): Số 02, lô KTM 06, đường số 6, Khu đô thị 5A, P4, TP. Sóc Trăng.
- Điện thoại (*Tel*): (0299) 3627999 Fax: (0299) 3627888 Email: pvcl@dothi5a.com
- Vốn điều lệ (*Charter capital*): 474.998.850.000 đồng.
- Mã chứng khoán (*Stock Symbol*): CCL
- Mô hình quản trị công ty (*Governance model*): theo điểm b, Khoản1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và có Ủy Ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (*Meeting of Shareholders, Board of Directors and Audit Committee under the Board of Directors; General Director*)
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ.ĐHĐCĐ/PVCL.22	18/04/2022	Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2022.
2.	01/BB.ĐHĐCĐ/PVCL.22	18/04/2022	Biên bản cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022.

II. Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2022 -2027:

S T T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Triệu Đồng	Chủ tịch HĐQT	18/04/2022	
2	Ông Dương Thế Nghiêm	Thành viên, TGĐ	18/04/2022	
3	Ông Trương Trúc Linh	Thành viên HĐQT	18/04/2022	
4	Ông Lê Phước Sang	TV độc lập	18/04/2022	
5	Ông Phạm Tân Khoa	TV độc lập	18/04/2022	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Triệu Đồng	Chủ tịch HĐQT	6/6	100%	
2	Ông Dương Thế Nghiêm	Thành viên, TGD	6/6	100%	
3	Ông Trương Trúc Linh	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
4	Ông Lê Phước Sang	TV độc lập	6/6	100%	
5	Ông Phạm Tân Khoa	TV độc lập	6/6	100%	

Trong 06 tháng đầu năm 2022 tình hình dịch bệnh Covid-19 cũng đã được kiểm soát và tình Sốc Trắng cũng trở lại hoạt động sản xuất kinh doanh với trạng thái bình thường mới. Tuy nhiên, tình hình phục hồi kinh tế và hoạt động của các doanh nghiệp vẫn còn bị ảnh hưởng rất nhiều bởi nền kinh tế chung. Để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh trong trạng thái bình thường mới, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long cố gắng cùng nhau bàn bạc để đưa ra các định hướng tối ưu nhất và đã tổ chức 06 cuộc họp tập trung là:

- Ngày 04/01/2022, Hội đồng quản trị đã họp thống nhất cho Công ty Major Education thuê quyền sử dụng đất (CQ659339) để thực hiện Dự án đầu tư, xây dựng và kinh doanh cơ sở giáo dục và đào tạo đạt chuẩn Quốc tế;
- Ngày 17/02/2022: Hội đồng quản trị đã thống nhất nội dung triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tổ chức vào ngày 18/04/2022.
- Ngày 17/04/2022: Hội đồng quản trị đã thống nhất Quyết định của HĐQT về việc thành lập Ban Thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Ngày 18/04/2022: Hội đồng quản trị đặc cử nhiệm kỳ 2022-2027 họp phiên thứ nhất để thống nhất về việc bầu chọn chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 và phân công nhiệm vụ quyền hạn các thành viên HĐQT.
- Ngày 23/05/2022: Hội đồng quản trị đã thống nhất Nghị quyết về triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2021 & Nghị quyết về việc thống nhất thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2021.
- Ngày 09/06/2022: Hội đồng quản trị đã thống nhất Nghị quyết HĐQT về việc thống nhất chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính riêng và họp nhất giữa niên độ kết thúc tại ngày 30/06/2022 và BCTC năm kết thúc tại ngày 31/12/2022.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ mà HĐQT đã giao cho Ban Tổng Giám đốc, chỉ đạo và định hướng phát triển công ty. Kiểm tra chặt chẽ hoạt động của Ban TGD trong các công tác sau:

+ Tổng kết công tác SXKD 06 tháng đầu năm 2022 và đề ra kế hoạch hoạt động 06 tháng cuối năm 2022. Chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, phấn đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 2022. Kết quả 6 tháng đầu năm như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2022	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
Tổng Doanh thu	205.775.903.931	1.000.000.000.000	20,58%
Lợi nhuận sau thuế	26.018.161.412	80.000.000.000	32,52%
Tỷ suất LNST/ Doanh thu	12,64%	8%	

- + Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 vào ngày 18/04/2022.
- + Công tác chuẩn bị về nguồn vốn và hoàn chỉnh các hồ sơ để chuẩn bị tham gia đầu tư vào 02 dự án tại huyện Mỹ Xuyên và huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng
- + Triển khai thực hiện Nghị quyết HĐQT về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2021 & hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2021.
- + Định hướng hoạt động kinh doanh trong tình hình mới sau đại dịch Covid-19 để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 trong cả các lĩnh vực kinh doanh bất động sản, vật liệu xây dựng và bán buôn thủy sản... đã thông qua trước đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- + Công tác marketing và triển khai kinh doanh với đơn vị phân phối sản phẩm: cuối tháng 5/2022 Ban Tổng Giám đốc đã ký kết với Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Danh Khôi (DKRS) giao phân phối độc quyền giỏ hàng 2 với tổng số 212 sản phẩm nhà đất, trị giá Hợp đồng ước khoảng 821 tỷ đồng.

4. Hoạt động của Ủy Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị:

Căn cứ theo nội dung của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Ủy ban kiểm toán với 02 thành viên là thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã phát huy tốt vai trò giám sát trong 06 tháng đầu năm 2022.

Các thành viên Ủy Ban kiểm toán đương nhiệm bao gồm 02 người:

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban kiểm toán	Số buổi họp của Ủy ban kiểm toán	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Phước Sang	Chủ tịch UBKT	18/04/2022	2/2	100%	
2	Ông Phạm Tân Khoa	T.Viên UBKT	18/04/2022	2/2	100%	

Ủy ban kiểm toán đã phát huy tốt vai trò và thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Bản quy chế làm việc của Ủy ban kiểm toán và được tham gia, giám sát chặt chẽ tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc chọn Dịch vụ tư vấn kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính của công ty.

Các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán nhằm soát xét và thông qua số liệu các BCTC của công ty. Các báo cáo trên tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam và theo hướng dẫn thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 22/12/2014 về việc hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp. Và các nội dung liên quan đến hoạt động giám sát HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2022.

4.1. Hoạt động giám sát của Ủy Ban Kiểm toán nội bộ đối với Hội đồng quản trị:

- Trong 06 tháng đầu năm 2022, Ủy Ban kiểm toán nội bộ được tiếp cận đầy đủ thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị và được tham dự đầy đủ các cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị nhằm nắm bắt thông tin kịp thời trong các phiên họp quan trọng liên quan đến triển khai đầu tư dự án và kiểm soát hệ thống hoạt động và phát triển Công ty theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Được thẩm định, xem xét các báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính Quý của Công ty, các báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, các tài liệu họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2022.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

- Căn cứ hoạt động trong năm 2022, chưa phát hiện xảy ra trường hợp nào vi phạm các qui định nêu trong Điều lệ của Công ty và không nhận được bất cứ yêu cầu nào của Cổ đông để cần có quyết định kiểm tra bất thường đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

- Ủy Ban kiểm toán nội bộ giám sát thường xuyên mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đúng theo tinh thần Nghị quyết đại Hội đồng cổ đông đã giao và tuân thủ đúng pháp luật.

- **Về nhân sự hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 vừa được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 bầu chọn vào ngày 18/04/2022 với tổng số thành viên hiện tại là 05 thành viên, có 02 thành viên độc lập. Trong đó, ông Nguyễn Triệu Đồng – tái cử chức vụ Chủ tịch HĐQT; Ông Dương Thế Nghiêm – TVHĐQT tiếp tục giữ chức vụ Tổng giám đốc công ty; Ông Lê Phước Sang - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị được bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán và ông Phạm Tân Khoa – TV độc lập HĐQT được trực thuộc Hội đồng quản trị

- Các thành viên HĐQT đều thực thi nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, có tầm nhìn chiến lược, đưa ra các quyết định kịp thời theo phương thức vì lợi ích cao nhất của Công ty và Cổ đông.

4.2. Hoạt động giám sát của Ủy Ban Kiểm toán nội bộ đối với Ban Tổng Giám đốc điều hành:

- Trong 06 tháng đầu năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tiếp tục triển khai xây dựng mới tổng 120 căn shophouse 1 trệt 1 lầu ÔLK42, ÔLK43, ÔLK44 tại mặt tiền đường số 3,4,16 thuộc tiểu dự án 2, cải tạo và cho thuê các công trình thương mại như Showroom, Chợ 5A, Trường học GD02, KTM01...

Đầu tư xây dựng các tiện ích công cộng:

+ Đã hoàn thành: Cầu trục đường 16 (Cầu Dạ Nguyệt) đã làm lễ thông xe ngày 26/01/2022; Đoàn bờ kè kênh Nhân Lực từ đoạn đường số 12 đến trục đường 16, Các công viên dọc kênh Nhân Lực...

- 06 tháng đầu năm 2022, Ban điều hành Công ty đã chủ động và tích cực triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh đạt kết quả như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2022	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
1. Tổng Doanh thu hợp nhất	1.000.000.000.000	205.775.903.931	20,58%
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	100.000.000.000	33.410.514.563	
3. Chi phí thuế TNDN	20.000.000.000	7.392.353.151	
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	80.000.000.000	26.018.161.412	32,52%
5. Tỷ suất LNST/ Doanh thu	8%	12,7%	

4.3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán nội bộ đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong 06 tháng đầu năm 2022, UBKTNB phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công bố thông tin theo quy định về hoạt động công bố thông tin của Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Ngoài những công việc thường xuyên theo quy định UBKTNB còn thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của Ban điều hành khi có yêu cầu kiểm soát nội bộ.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (06 tháng đầu Năm 2022):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định/ Biên bản	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ-HĐQT/PVCL.22	04/01/2022	Nghị quyết của HĐQT về việc thống nhất cho Công ty Major Education thuê quyền sử dụng đất (CQ659339) để thực hiện Dự án đầu tư, xây dựng và kinh doanh cơ sở giáo dục và đào tạo đạt chuẩn Quốc tế.
2.	02/NQ-HĐQT/PVCL.22	17/02/2022	Nghị quyết của HĐQT về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
3.	03/NQ-HĐQT/PVCL.22	17/04/2022	Quyết định của HĐQT về việc thành lập Ban Thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
4.	01/NQ-HĐQT/PVCL.22	18/04/2022	Nghị quyết của HĐQT về việc HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 họp phiên thứ nhất để bầu chủ tịch HĐQT và phân công nhiệm vụ các thành viên trong HĐQT
5.	04/NQ-HĐQT/PVCL.22	23/05/2022	Nghị quyết HĐQT về việc thống nhất triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2021
6.	05/NQ-HĐQT/PVCL.22	23/05/2022	Nghị quyết HĐQT về việc thống nhất thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2021
7.	06/NQ-HĐQT/PVCL.22	09/06/2022	Nghị quyết HĐQT về việc thống nhất chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ kết thúc tại ngày 30/06/2022 và BCTC năm kết thúc tại ngày 31/12/2022.

III. Ban điều hành/ Board of Management:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Dương Thế Nghiêm	Tổng giám đốc	07/04/1959	Đại học Quản trị kinh doanh	01/07/2020
2	Ông Nguyễn Sông Gianh	Phó Tổng giám đốc	15/01/1966	Đại học chính trị	03/05/2019
3	Ông Đặng Văn Út Anh	Phó Tổng giám đốc	01/01/1983	Đại học Kế toán	01/07/2020

IV. Kế toán trưởng/ Chief Accountant:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm lại
1	Bà Bùi Thị Kim Ngân	Kế toán trưởng	01/07/1978	Đại học kế toán	03/05/2019

V. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ủy ban kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Ban điều hành trực tiếp tham dự Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng và đã đăng ký tham gia đầu tư 02 dự án mới; Hội nghị trực tuyến phổ biến các sai sót khi lập và trình bày Báo cáo tài chính của công ty đại chúng, công ty niêm yết;; Hội nghị " Các tổ chức đăng ký chứng khoán tại VSD năm 2022" để triển khai về các nội dung mới liên quan việc thay đổi các quy chế nghiệp vụ của VSD, giới thiệu cổng điện tử của VSD và các qui định của công ty đại chúng.*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (06 tháng đầu Năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Xem bảng danh sách đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : *Không có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ủy ban KTNB, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ủy ban KTNB, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có.*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ủy ban KTNB, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có.*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Xem danh sách đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Không*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Bên có liên quan và tình hình công nợ với công ty tại kỳ báo cáo tài chính 30/06/2022:

1.1. Bên có liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ
- Ông Dương Thế Nghiêm	Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Xi	Mẹ Chủ tịch HĐQT
- Bà Nguyễn Kim Hồng Đào	Vợ Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Anh Tuấn	Con Chủ tịch HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Em ruột Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Hoàng Nhã	Em ruột Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Hoàng Phương	Em ruột Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Văn Phước	Thành viên góp vốn công ty con
- Công ty CP Chế biến Thủy sản Út Xi	Đồng chủ tịch HĐQT

1.2. Giao dịch với bên có liên quan

- Các giao dịch chủ yếu giữa Công ty con và công ty mẹ với các bên có liên quan trong kỳ báo cáo tài chính như sau:

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay
Nguyễn Kim Hồng Đào	Trả tiền vay	3.683.200.000
Nguyễn Anh Tuấn	Trả tiền vay	244.800.000
Nguyễn Hoàng Phương	Trả tiền vay	200.400.000
Công ty CP Chế biến Thủy sản Út Xi	Bán hàng công ty con	53.676.132.010
	Thu tiền công ty con	56.600.000.000

- Tại kỳ báo cáo tài chính, tình hình công nợ giữa Công ty với các bên có liên quan:

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Dương Thế Nghiêm	Phải thu	99.132.000	2.753.952.000
Nguyễn Thị Xi	Phải trả vay	400.000.000	400.000.000
Nguyễn Kim Hồng Đào	Phải thu	3.000.000.000	3.000.000.000
	Phải trả	8.923.000.000	12.606.200.000
Nguyễn Anh Tuấn	Phải trả vay	3.064.000.000	3.308.800.000
Nguyễn Hoàng Phương	Phải trả vay	4.497.000.000	4.697.400.000
Công ty CP Chế biến Thủy sản Út Xi	Phải thu cho vay	46.346.800.000	53.407.225.044
	Phải thu khác	9.540.174.316	

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT + UBKT;
- Ban TGD, KTT.
- Lưu: TK.HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *ghe*

 **Nguyễn Triệu Đồng**

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

THỜI ĐIỂM CHỐT THÔNG TIN: NGÀY 21/07/2022

(Cung cấp thông tin người có liên quan của người nội bộ đính kèm Báo cáo quản trị 06 tháng đầu năm 2022)

I. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ:

STT No	Mã chứng khoán	Tên tổ chức/ cá nhân (*) (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD)	Số giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lí do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14	Ghi chú (về việc không có giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
		I. Thành viên Hội đồng quản trị:														
1	CCL	Nguyễn Triệu Đồng	001C504127	Chủ tịch HĐQT (NK2022-2027)	Chủ tịch HĐQT (NK2022-2027)					ÔSL 01-17, Đường số 11, KĐT 5A, P4,TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	8.500.000	17,89%	18/04/22			
2	CCL	Dương Thế Nghiêm	001C532005	Thành viên HĐQT (NK2022-2027) kiểm Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT (NK2022-2027) kiểm Tổng Giám đốc					LK33-25, Đường số 8, KĐT5A, K4P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	3.002.100	6,32%	18/04/22			
3		Trương Trúc Linh		Thành viên HĐQT (NK2022-2027)	Thành viên HĐQT (NK2022-2027)					LK36-01,02, Đường số 8, KĐT5A, K4P4,TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
4		Lê Phước Sang		Thành viên độc lập HĐQT (NK2022-2027)	Thành viên độc lập HĐQT (NK2022-2027)					Số 45Q5, Nguyễn Văn Cừ, P.An Khánh, Q.Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0,00%	18/04/22			
5		Phạm Tân Khoa		Thành viên độc lập HĐQT (NK2022-2027)	Thành viên độc lập HĐQT (NK2022-2027)					Số 468/28 Lý Thường Kiệt, Phường 4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
		II. Thành viên Ủy Ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị:														
1		Lê Phước Sang		Chủ tịch UBKT	Chủ tịch UBKT					Số 45Q5, Nguyễn Văn Cừ, P.An Khánh, Q.Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0,00%	18/04/22			
2		Phạm Tân Khoa		Thành viên UBKT	Thành viên UBKT					Số 468/28 Lý Thường Kiệt, Phường 4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
		III. Ban Tổng Giám đốc:														
1	CCL	Dương Thế Nghiêm	001C532005	Tổng Giám đốc	Tổng Giám đốc					LK33-25, Đường số 8, KĐT5A, K4P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	3.002.100	6,32%	18/04/22			
2	CCL	Nguyễn Sông Gianh	001C532004	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc					LK01-42 KDC Minh Châu, P7, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	2.100	0,004%	18/04/22			
3		Đặng Văn Út Anh		Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc					Số 28, ÔLK35, Đường N17, KĐT5A, K4P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
		IV. Kế toán trưởng														
1	CCL	Bùi Thị Kim Ngân	0001036949	Kế toán trưởng	Kế toán trưởng					LK04-35 Đường số 8, KĐT 5A, P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	5.000	0,01%	18/04/22			

STT No	Mã chứng khoản	Tên tổ chức/ cá nhân (*) (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Số giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14	Ghi chú (về việc không có giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
		V. Người được ủy quyền công bố thông tin, Thư ký Công ty:														
1		Trần Thị Ngọc Huệ		Thư ký Công ty, Người được UQ CBTT	Thư ký Công ty, Người được UQ CBTT					LK12-20, Đường số 8, KĐT 5A, K4P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
		VI. Tổ chức có liên quan/ Other Organizations														
1		Công ty TNHH Bán Buôn Thủy Sân Đại Phú Xuân		Công ty con	Công ty con					Số 56, Đường tỉnh 934, ấp Hà Bồ, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/01/21			

II. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1	CCL	Nguyễn Triệu Đồng	001C504127	Chủ tịch HĐQT (NK2022-2027)	Chủ tịch HĐQT (NK2022-2027)					OSL 01-17, Đường số 11, KĐT 5A, P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	8.500.000	17,89%	18/04/22			
1.1		Nguyễn Văn Thành			Bố đẻ					-						Chết
1.2		Nguyễn Thị Xi		Không	Mẹ đẻ					Lô BĐ 01-03, KDC Minh Châu, P.7, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
1.3		Nguyễn Kim Tiến			Bố vợ					-						Chết
1.4		Lâm Thị Sáu			Mẹ vợ					-						Chết
1.5	CCL	Nguyễn Kim Hồng Đào	001C532008	Trưởng phòng vật tư	Vợ					Số 32B, Dương Bá Trạc, P2,Q8,TP.HCM	270.112	0,57%	18/04/22			
1.6		Nguyễn Anh Tuấn		Không	Con ruột					OSL01-17, Đường số 11, KĐT 5A, P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
1.7		Vũ Thị Phương Thảo		Không	Con dâu					OSL01-17, Đường số 11, KĐT 5A, P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
1.8		Nguyễn Anh Thy		Không	Con ruột					OSL01-17, Đường số 11, KĐT 5A, P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			Còn nhỏ chưa có CCCD
1.9		Nguyễn Thị Thanh Thụy		Không	Em ruột					KTM06-44, Số 6, KĐT 5A, P.4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
1.10	CCL	Trương Văn Phước	001C532002	Không	Em rể					KTM06-44, Số 6, KĐT 5A, P.4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	26.250	0,06%	18/04/22			
1.11		Nguyễn Kim Hoàng		Không	Em ruột					3229 Arbor Rdg, Atlanta, GA 30340-4078	0	0,00%	18/04/22			Định cư ở nước ngoài
1.12		Nguyễn Văn Chi		Không	Em ruột					1945 Briergate Dr Duluth, GA 30097-6235	0	0,00%	18/04/22			Định cư ở nước ngoài
1.13		Nguyễn Anh Linh		Không	Em ruột					1945 Briergate Dr Duluth, GA 30097-6235	0	0,00%	18/04/22			Định cư ở nước ngoài
1.14		Nguyễn Hoàng Phương		Không	Em ruột					Lô BĐ 01-03, KDC Minh Châu, P.7, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
1.15		Lý Bích Quyên		Không	Em dâu					Lô BĐ 01-03, KDC Minh Châu, P.7, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
1.16		Nguyễn Hoàng Phong			Em ruột					-						Chết
1.17		Nguyễn Hoàng Nhã		Không	Em ruột					Lô BĐ 01-03, KDC Minh Châu, P.7, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
1.18		Tăng Thị Tú Loan		Không	Em dâu					Lô BĐ 01-03, KDC Minh Châu, P.7, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
1.19	CCL	Công ty cổ phần Chế biến Thủy sản Út Xi	001C63888		Tổ chức có liên quan					Số 24, Đường tỉnh 934, ấp Hà Bồ, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			Nguyễn Triệu Đồng Chủ tịch HĐQT
1.20		Công ty TNHH Nhất Trung Anh			Tổ chức có liên quan					Km 2133 + 985 Quốc lộ 1A, Phường 10, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			Nguyễn Anh Tuấn là Chủ tịch HĐQT
1.21	CCL	Công ty TNHH XD & TM Nhân Lực	001C636666		Tổ chức có liên quan					KTM10, Đường số 7, Khu đô thị 5A, Phường 4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	5	0,00%	18/04/22			Nguyễn Anh Tuấn là Chủ tịch HĐQT
1.22		Công ty TNHH XD & TM Tài Lực			Tổ chức có liên quan					KTM10, Đường số 7, Khu đô thị 5A, Phường 4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			NguyễnKimHồngĐào là Chủ tịch HĐQT

STT No	Mã chứng khoán	Tên tổ chức/ cá nhân (*) (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Số giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lí do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14	Ghi chú (về việc không có giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2	CCL	Đương Thế Nghiêm	001C532005	TV HĐQT (NK2022-2027)	Tổng Giám đốc					LK33-25, Đường số 8, KĐT5A, K4P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	3.002.100	6,32%	18/04/22			
				Người phụ trách quản trị công ty									18/04/22			
				Tổng Giám đốc									01/07/20			
2.1		Dương Tấn Lộc			Cha ruột					-						Chết
2.2		Hà Thị Tài		Không	Mẹ ruột					Áp Tổng Cánh, Xã Liêu Tú, Trần Đề, Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
2.3		Dương Phước Lợi			Chia vợ					-						Chết
2.4		Trương Thị Nguyệt			Mẹ vợ					-						Chết
2.5		Dương Ngọc Suong		Không	Vợ					LK33-25, Đường số 8, KĐT5A, K4P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
2.6	CCL	Dương Bảo Châu	001C532019	Không	Con ruột					34/28 Phan Bội Châu, TP Sóc Trăng	525	0,002%	18/04/22			
2.7		Phạm Hồ Tuyên		Không	Con rể					34/28 Phan Bội Châu, TP Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
2.8		Dương Bảo Ngọc		Không	Con ruột					LK33-25, Đường số 8, KĐT5A, K4P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
2.9		Dương Thị Hồng Nhung		Không	Chị ruột					TT Long Phú, H.Long Phú, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
2.10		Dương Thị Hồng Đào		Không	Em ruột					Áp Tổng Cánh, Xã Liêu Tú, Trần Đề, Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
2.11		Lâm Văn Bình		Không	Em rể					Áp Tổng Cánh, Xã Liêu Tú, Trần Đề, Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
2.12		Dương Hoàng Xuân		Không	Em ruột					TT Sông Đốc, H.Trần Văn Thời, Cà Mau	0	0,00%	18/04/22			
2.13		Phùng Thị Mộng Hoa		Không	Em dâu					TT Sông Đốc, H.Trần Văn Thời, Cà Mau	0	0,00%	18/04/22			
2.14		Dương Hoàng Hà		Không	Em ruột					P.Long Tuyên, Q.Bình Thủy, Cần Thơ	0	0,00%	18/04/22			
2.15		Nguyễn Hồ Thị Minh Tâm		Không	Em dâu					P.Long Tuyên, Q.Bình Thủy, Cần Thơ	0	0,00%	18/04/22			
2.16		Dương Thị Hồng Lê		Không	Em ruột					TT Mỹ Xuyên, h.Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
2.17		Hà Văn Hân		Không	Em rể					TT Mỹ Xuyên, h.Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
2.18		Dương Minh Nhựt		Không	Em ruột					70/8, Ấp Hòa Mỹ, TT Mỹ Xuyên, h. Mỹ Xuyên, STrăng	0	0,00%	18/04/22			
2.19		Lý Thị Tuyết Mai		Không	Em dâu					70/8, Ấp Hòa Mỹ, TT Mỹ Xuyên, h. Mỹ Xuyên, STrăng	0	0,00%	18/04/22			

STT No	MÃ chứng khoán	Tên tổ chức/ cá nhân (*) (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Số giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lí do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14	Ghi chú (về việc không có giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3		Trương Trúc Linh		TV HĐQT	TV HĐQT					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.1		Trương Công Táo			Cha ruột											Chết
3.2		Vũ Thị Bê		Không	Mẹ ruột					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.3		Trịnh Thiện			Cha vợ					-	0	0,00%				Chết
3.4		Nguyễn Thị Em			Mẹ vợ					-	0	0,00%				Chết
3.5		Trịnh Thanh Thủy		Không	Vợ					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.6		Trương Kim Ngân		Không	Con ruột					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			Còn nhớ chưa có CCCD
3.7		Trương Ngọc Bích		Không	Con ruột					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			Còn nhớ chưa có CCCD
3.8		Trương Hoàng Châu		Không	Con ruột					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			Còn nhớ chưa có CCCD
3.9		Trương Văn Công Hoàng		Không	Anh ruột					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.10		Thái Yên Loan		Không	Chị dâu					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.11		Trương Công Tường		Không	Anh ruột					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.12		Trần Thị Hoa Phụng		Không	Chị dâu					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.13		Trương Công Mỹ		Không	Anh ruột					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.14		Nguyễn Thị Kim Đào		Không	Chị dâu					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.15		Trương Công Vũ		Không	Anh ruột					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.16		Trần Lê Diễm Trang		Không	Chị dâu					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.17		Trương Thị Loan Anh		Không	Chị ruột					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.18		Huỳnh Sóng		Không	Anh rể					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.19		Trương Công Thao		Không	Anh ruột					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.20		Lê Thị Ngọc Giàu		Không	Chị dâu					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.21		Trịnh Thanh Quang		Không	Anh vợ					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.22		Trịnh Thanh Xuân		Không	Anh vợ					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.23		Trịnh Thanh Dũng		Không	Em vợ					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
3.24		Trịnh Thanh Bình		Không	Em vợ					34/5 Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			

STT No	Mã chứng khoán	Tên tổ chức/ cá nhân (*) (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD)	Số giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lí do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4		Lê Phước Sang		TV độc lập HĐQT + chủ tịch UBKT	TV độc lập HĐQT + chủ tịch UBKT					Số 45Q5, Nguyễn Văn Cừ, P.An Khánh, Q.Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0,00%	18/04/22			
4.1		Lê Thánh Phước		Không	Cha ruột					Xã Phong Hòa, H.Lai Vung, T.Đồng Tháp	0	0,00%	18/04/22			
4.2		Huỳnh Thị Thu		Không	Mẹ ruột					Xã Phong Hòa, H.Lai Vung, T.Đồng Tháp	0	0,00%	18/04/22			
4.3		Mã Văn Hỷ			Cha vợ											Chết
4.4		Châu Thị Hoa		Không	Mẹ vợ					TT.Hòa Bình, H.Hòa Bình, T.Bạc Liêu	0	0,00%	18/04/22			
4.5		Mã Ngọc Hạnh		Không	Vợ					P.An Khánh, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ	0	0,00%	18/04/22			
4.6		Lê Mã Hoài Thương		Không	Con					P.An Khánh, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ	0	0,00%	18/04/22			Còn nhớ chưa có CCCD
4.7		Lê Phước Thiên		Không	Con					P.An Khánh, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ	0	0,00%	18/04/22			Còn nhớ chưa có CCCD
4.8		Lê Thị Kim Ngân		Không	Chị ruột					Xã Tân Thành, H.Lai Vung, T.Đồng Tháp	0	0,00%	18/04/22			
4.9		Lê Văn Đông		Không	Em ruột					Xã Phong Hòa, H.Lai Vung, T.Đồng Tháp	0	0,00%	18/04/22			
4.10		Mã Chí Cường		Không	Anh vợ					TT.Hòa Bình, H.Hòa Bình, T.Bạc Liêu	0	0,00%	18/04/22			
4.11		Mã Chí Hiếu		Không	Anh vợ					TT.Hòa Bình, H.Hòa Bình, T.Bạc Liêu	0	0,00%	18/04/22			
4.12		Mã Chí Tinh		Không	Anh vợ					Phường 7, TP.Bạc Liêu, T.Bạc Liêu	0	0,00%	18/04/22			
4.13		Mã Chí Linh		Không	Anh vợ					P.Láng Tròn, TX.Giá Rai, T.Bạc Liêu	0	0,00%	18/04/22			
4.14		Mã Loan Anh		Không	Chị vợ					Xã Vĩnh Bình, H.Hòa Bình, T.Bạc Liêu	0	0,00%	18/04/22			
4.15		Mã Loan Đào		Không	Chị vợ					TT.Hòa Bình, H.Hòa Bình, T.Bạc Liêu	0	0,00%	18/04/22			
4.16		Mã Ngọc Dung		Không	Chị vợ					Châu Hưng A, H.Vĩnh Lợi, T.Bạc Liêu	0	0,00%	18/04/22			

STT No	Mã chứng khoán	Tên tổ chức/ cá nhân (*) (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Số giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14	Ghi chú (về việc không có giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5		Phạm Tân Khoa		Thành viên độc lập HĐQT	Thành viên độc lập HĐQT					468/28 Lý Thường Kiệt, Phường 4, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
				Chủ nhiệm UBKT	Chủ nhiệm UBKT								18/04/22			
5.1		Phạm Văn Liễu		Không	Cha ruột					468/28 Lý Thường Kiệt, Phường 4, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
5.2		Đương Thị Huệ		Không	Mẹ ruột					468/28 Lý Thường Kiệt, Phường 4, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
5.3		Hà Văn Châu		Không	Cha vợ					604 Quốc lộ 1, phường 2, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
5.4		Trần Kim Thanh		Không	Mẹ vợ					604 Quốc lộ 1, phường 2, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
5.5	CCL	Hà Trần Tuyết Minh	008C790008	Không	Vợ					604 Quốc lộ 1, phường 2, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	4	0,00%	18/04/22			
5.6		Phạm Hồng Lai		Không	Anh ruột					468/28 Lý Thường Kiệt, Phường 4, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
5.7		Nguyễn Thị Thanh Thủy		Không	Chị dâu					468/28 Lý Thường Kiệt, Phường 4, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
5.8		Phạm Hồng Dân		Không	Anh ruột					468/30 Lý Thường Kiệt, Phường 4, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
5.9		Chung Thị Thanh Vân		Không	Chị dâu					468/30 Lý Thường Kiệt, Phường 4, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
5.10		Hà Trần Minh Sang		Không	Em vợ					604 Quốc lộ 1, phường 2, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
5.11		Hà Trần Minh Tâm		Không	Em vợ					604 Quốc lộ 1, phường 2, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
5.12		Hà Trần Minh Giang		Không	Em vợ					604 Quốc lộ 1, phường 2, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			

STT No	Mã chứng khoán	Tên tổ chức/ cá nhân (*) (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Số giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lí do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14	Ghi chú (về việc không có giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
6		Trần Thị Ngọc Huệ		Thư ký Công ty	Thư ký Công ty					Số 20, LK12, Đường số 8, Khu 5A, P4, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
				Người được UQ công bố thông tin	Người được UQ công bố thông tin								18/04/22			
6.1		Trần Ngọc Vinh			Cha ruột					-						Chết
6.2		Ngô Ngọc Thủy			Mẹ ruột					-						Chết
6.3		Trần Kim Học		Không	Cha chồng					xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
6.4		Nguyễn Thị Tuyết		Không	Mẹ chồng					xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
6.5		Trần Phúc Chương		Không	Chồng					Số 20, LK12, Đường số 8, Khu 5A, P4, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
6.6		Trần Đông Nghi		Không	Con ruột					Số 20, LK12, Đường số 8, Khu 5A, P4, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			Còn nhớ chưa có CCCD
6.7		Trần Tuệ Châu		Không	Con ruột					Số 20, LK12, Đường số 8, Khu 5A, P4, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			Còn nhớ chưa có CCCD
6.8		Trần Thị Xuân Huyền		Không	Chị gái					Số 307, Phạm Hùng, Phường 8, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
6.9		Ngô Tấn Lộc		Không	Anh rể					Số 307, Phạm Hùng, Phường 8, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
6.10		Trần Quang Thái		Không	Anh trai					Ấp Cấn Giở, xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
6.11		Danh Thị Chanh The		Không	Chị dâu					Ấp Cấn Giở, xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
6.12		Trần Thanh Bình		Không	Anh trai					Số 25, Cầu Đen, Phường 8, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
6.13		Trần Minh Vương		Không	Anh trai					Ấp Hà Bò, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
6.14		Trần Kỳ Quang		Không	Em chồng					xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	18/04/22			
7		Nguyễn Sông Gianh	001C532004	Phó Tổng Giám Đốc	Phó Tổng Giám Đốc					LK 01-41, KDC Minh Châu, K1, P7, TPST, tỉnh Sóc Trăng	2.100	0,004%	08/09/15			
7.1		Nguyễn Minh Dung			Bố ruột					-						Chết
7.2		Nguyễn Thị Phú		Không	Mẹ ruột					LK 01-41, KDC Minh Châu, K1, P7, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	08/09/15			
7.3		Hoàng Văn Lãng		Không	Bố vợ					Long Thành, tỉnh Đồng Nai	0	0,00%	08/09/15			
7.4		Hoàng Thị Phương		Không	Vợ					LK 01-41, KDC Minh Châu, K1, P7, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	08/09/15			
7.5		Nguyễn Hoàng Cẩm Tú		Không	Con ruột					LK 01-41, KDC Minh Châu, K1, P7, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	08/09/15			Còn nhớ chưa có CCCD
7.6		Nguyễn Hoàng Cẩm Vân		Không	Con ruột					LK 01-41, KDC Minh Châu, K1, P7, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	08/09/15			Còn nhớ chưa có CCCD
7.7		Nguyễn Tuấn Anh	001C532001	Không	Em trai					Lô LK01-39, KDC Minh Châu, P.7, TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	08/09/15			

STT No	Mã chứng khoán	Tên tổ chức/ cá nhân (*) (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Số giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lí do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14	Ghi chú (về việc không có giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
8		Đặng Văn Út Anh		Phó Tổng Giám Đốc	Phó Tổng Giám Đốc					Số 28, lô G-LK35, đường N17, Khu 5A, P4, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.1		Đặng Văn Hưởng		Không	Cha					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.2		Hứa Thị Tủa		Không	Mẹ					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.3		Trần Hoài Xuân		Không	Vợ					Số 28, lô G-LK35, đường N17, Khu 5A, P4, TPST, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.4		Đặng Ngọc Thiên Hà		Không	Con					Số 28, lô G-LK35, đường N17, Khu 5A, P4, TPST, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			Còn nhớ chưa có CMND
8.5		Đặng Văn Chuột		Không	Anh					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.6		Nguyễn Thị Hai		Không	Chị dâu					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.7		Đặng Văn Bọ		Không	Anh					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.8		Đặng Văn Công		Không	Anh					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.9		Lê Thị Ánh		Không	Chị dâu					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.10		Đặng Thị Diễm		Không	Chị					ấp Khu 1, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.11		Huỳnh Văn Lâm		Không	Anh rể					ấp Khu 1, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.12		Đặng Văn Tùng		Không	Anh					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.13		Ví Thị Thủy		Không	Chị dâu					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.14		Đặng Văn Canh		Không	Anh					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.15		Lê Thị Út Nhỏ		Không	Chị dâu					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.16		Đặng Văn Em		Không	Em					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.17		Đặng Văn Út Đen		Không	Em					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
8.18		Ngô Thanh Hào		Không	Em dâu					ấp Hòa Phước, xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/07/20			
9	CCL	Bùi Thị Kim Ngân	0001036949	Kế toán trưởng	Kế toán trưởng					LK04-35 Đường số 8, KĐT 5A, P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	5.000	0,01%	01/04/14			
9.1		Bùi Hữu Sự		Không	Cha ruột					073, ấp Nhơn Bình, xã Nhơn Ái, Q.Phong Điền, TP Cần Thơ	0	0,00%	01/04/14			
9.2		Trần Thị Ái Vân		Không	Mẹ ruột					073, ấp Nhơn Bình, xã Nhơn Ái, Q.Phong Điền, TP Cần Thơ	0	0,00%	01/04/14			
9.3		Đỗ Minh Đức		Không	Cha chồng					Xã Tân Duyệt, Huyện Đầm Dơi, Tỉnh Cà Mau	0	0,00%	01/04/14			
9.4		Huỳnh Hồng Rí		Không	Mẹ chồng					Xã Tân Duyệt, Huyện Đầm Dơi, Tỉnh Cà Mau	0	0,00%	01/04/14			
9.5		Đỗ Thành Nhơn		Không	Chồng					Số 35,LK04, Đường số 8, Khu 5A, P4, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/04/14			
9.6		Đỗ Khôi Nguyên		Không	Con					Số 35,LK04, Đường số 8, Khu 5A, P4, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/04/14			
9.7		Đỗ Đức Huy		Không	Con					Số 35,LK04, Đường số 8, Khu 5A, P4, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/04/14			Còn nhớ chưa có CCCD

STT No	Mã chứng khoán	Tên tổ chức/ cá nhân (*) (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Số giấy NSH * (CMND, căn cước / Passport / Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14	Chú chú (về việc không có giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
9.8		Bùi Chí Thiện		Không	Anh					09 LK20, đường D13, KDC Minh Châu, P7, TPST, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/04/14			
9.9		Trần Thanh Lan		Không	Chị dâu					09 LK20, đường D13, KDC Minh Châu, P7, TPST, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/04/14			
9.10		Bùi Thị Kim Bình		Không	Chị ruột					Ấp Thị Tứ, Xã Nhơn Nghĩa, Q. Phong Điền, TP. Cần Thơ	0	0,00%	01/04/14			
9.11		Trịnh Tuyết Dân		Không	Anh rể					Ấp Thị Tứ, Xã Nhơn Nghĩa, Q. Phong Điền, TP. Cần Thơ	0	0,00%	01/04/14			
9.12		Bùi Thị Kim Hoàng		Không	Chị ruột					11-13, LK35, đường số 23, Kh 5A, P4, TPST, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/04/14			
9.13		Huỳnh Minh Quân		Không	Anh rể					11-13, LK35, đường số 23, Kh 5A, P4, TPST, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/04/14			
9.14		Bùi Thị Kim Thanh		Không	Em ruột					149/3, Khu vực Yên Bình, P. Lê Bình, Q.Cái Răng, TP.Cần Thơ	0	0,00%	01/04/14			
9.15		Dương Thanh Hải		Không	Em rể					149/3, Khu vực Yên Bình, P. Lê Bình, Q.Cái Răng, TP.Cần Thơ	0	0,00%	01/04/14			
9.16		Bùi Thị Kim Tuyền	0001109542	Không	Em ruột					Ấp Thị Tứ, Xã Nhơn Nghĩa, Q. Phong Điền, TP.Cần Thơ	0	0,00%	01/04/14			
9.17		Phan Thanh Tùng		Không	Em rể					Ấp Thị Tứ, Xã Nhơn Nghĩa, Q. Phong Điền, TP.Cần Thơ	0	0,00%	01/04/14			
9.18		Đỗ Hồng Hạnh		Không	Em chồng					Xã Trần Phú, Huyện Đầm Dơi, Tỉnh Cà Mau	0	0,00%	01/04/14			
9.19		Đỗ Hồng Như		Không	Em chồng					Xã Tân Duyệt, Huyện Đầm Dơi, Tỉnh Cà Mau	0	0,00%	01/04/14			
10		Công ty TNHH Bán buôn Thủy Sản Đại Phú Xuân		Công ty con	Công ty con					Số 56, Đường tỉnh 934, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/01/21			
10.1		Trương Trúc Linh		TV.HĐQT	Chủ tịch HĐQT Công ty con					LK36-01,02, Đường số 8, KĐT 5A, K4P4, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/01/21			
10.2		Lê Văn Phước	005C251494	Không	Giám đốc Công ty con					Ấp Văn Sáu, xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	0	0,00%	01/01/21			

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT HCM;
- Lưu VT, HĐQT

Sóc Trăng, Ngày 21 tháng 07 năm 2022

Người công bố thông tin



Trần Thị Ngọc Huệ